

Bản án số: **03** /2021/DS-ST

Ngày 11.01.2021

V/v “*Tranh chấp hợp đồng thi công*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Chi**

Ông **Trịnh Văn Bạo**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Ngô Khánh Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Thư** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2020/TLST- DS ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng thi công*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng A – Sinh năm: 1994. Địa chỉ: K02/68 N, quận N1 , Tp Đ. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hoàng S – sinh năm: 1995; Trú tại: 59/8 N thuộc tổ 02, phường H, quận L, Tp Đ, (theo giấy ủy quyền số ngày 11/11/2020), có mặt.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Th – Sinh năm: 1970. Địa chỉ: K26/01 Đ, phường H, quận L, Tp Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - Ông Hoàng Sơn trình bày:*

Ông Nguyễn Hoàng A và bà Huỳnh Thị Th ký kết hợp đồng thi công cải tạo nhà ở tại địa chỉ K 26/01 Đồng Kè, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng. Tổng giá trị hợp đồng theo bảng dự toán là 556.000.000 đồng. Theo thỏa thuận, bà Th ứng trước cho ông Hoàng A 200.000.000 đồng sau khi ký hợp đồng để ông Hoàng A tháo dỡ và mua vật tư. Bà Th thanh toán 200.000.000 đồng sau khi

đổ bê tông sàn 1 và 126.000.000 đồng khi hoàn thiện phần thô, phần còn lại 30.000.000 đồng thanh toán sau khi nghiệm thu công trình.

Trong quá trình thi công, bà Th đã hai lần ứng tiền với tổng giá trị là 400.000.000 đồng, còn lại 156.000.000 đồng. Ngoài ra, trong quá trình thi công có phát sinh các chi phí khác do phải đáp ứng độ vững chắc của hiện trạng công trình và theo yêu cầu của bà Th, số tiền chi phí phát sinh 173.070.000 đồng (Có chữ ký xác nhận của bà Th). Đến ngày 14/7/2019, sau khi hoàn tất công việc của giai đoạn 3 thì ông Hoàng A bàn giao nhà cho bà Th sử dụng. Đồng thời nhiều lần yêu cầu bà Th trả số tiền còn lại nhưng bà Th vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán và không có thiện chí thanh toán theo Hợp đồng thi công đã ký. Cuối tháng 12/2019, bà Th thanh toán thêm được 50.000.000 đồng. Như vậy, số tiền bà Th chưa thanh toán cho ông Hoàng A là 156.000.000 đồng + 173.070.000 đồng – 50.000.000 đồng = 279.070.000 đồng.

Nay yêu cầu khởi kiện buộc bà Th phải trả 279.070.000 đồng và tiền lãi 279.070.000 đồng X 0,75%/tháng X 10 tháng = 20.930.250 đồng.

- Bị đơn – bà Huỳnh Thị Thủy trình bày:

Ngày 18/4/2019, tôi và ông Hoàng A ký hợp đồng thi công cải tạo nhà tại K 26/01 Đồng Kè, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng với giá trị là 556.000.000 đồng, tôi đã thanh toán trước 450.000.000 đồng còn nợ lại số tiền 106.000.000 đồng và số tiền phát sinh 173.070.000 đồng. Tôi xác nhận số tiền tôi còn nợ lại ông Hoàng Anh 279.070.000 đồng. Tôi đồng ý với việc yêu cầu tính lãi số tiền còn nợ mỗi tháng là 0.75%. Tuy nhiên, tôi yêu cầu ông Hoàng Anh khấu trừ số tiền tôi đã bỏ ra để hoàn tất giấy hoàn công là 20.000.000 đồng và thay đổi loại cửa sắt từ loại 1 thành loại 3 là 24.000.000 đồng, tổng cộng là 44.000.000 đồng. Hiện nay tôi đang gặp khó khăn trong hoạt động kinh doanh nên chưa thể trả ngay số tiền còn nợ.

**** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:***

Về tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, HĐXX: Căn cứ các quy định của BLTTDS, Thẩm phán đã tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định pháp luật, thực hiện đầy đủ các thủ tục để đảm bảo quyền và lợi ích của các đương sự. Tại phiên tòa, chủ tọa phiên tòa cũng như HĐXX đã tiến hành đúng các thủ tục tố tụng, giải thích đầy đủ quyền và nghĩa vụ của các đương sự, điều khiển việc tranh tụng theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Hợp đồng thi công cải tạo nhà ở tại K26/01 Đồng Kè, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng giữa ông Hoàng A và Huỳnh Thị Th có hiệu lực pháp luật. Tại phiên tòa, bà Th thừa nhận còn nợ của ông Hoàng A số tiền 279.070.000 đồng và tiền lãi 0,75%/tháng đối với những tháng bà chậm thanh toán. Đối với ý kiến của bà Th yêu cầu được khấu trừ 44.000.000 đồng, (trong đó: 24.000.000 đồng, tiền nâng cấp nhôm cửa chính tầng 1, tầng 2 và 20.000.000 đồng, chi phí hoàn tất giấy hoàn công) nhưng bà Th không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên không có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 351, 352, 357, 468 BLDS và Điều 143, 144

Luật xây dựng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng A đối với bà Huỳnh Thị Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Hoàng A yêu cầu khởi kiện bà Huỳnh Thị Th về tranh chấp hợp đồng thi công và bà Th đang cư trú K26/01 Đ, phường H, quận L, TP. Đ nên căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự cũng như các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, HĐXX đã đủ cơ sở để xác định như sau:

Ngày 18/4/2019, ông Hoàng A và bà Huỳnh Thị Th ký kết hợp đồng thi công cải tạo nhà ở tại địa chỉ K 26/01 Đ, phường H, quận L, Tp Đ. Tổng giá trị hợp đồng theo bảng dự toán là 556.000.000 đồng. Ngoài ra, trong quá trình thi công có chi phí phát sinh 173.070.000 đồng (Có chữ ký xác nhận của bà Th). Tổng cộng chi phí thi công là 729.070.000 đồng. Trong quá trình thi công, bà Th đã hai lần ứng tiền với tổng giá trị là 400.000.000 đồng, còn lại 156.000.000 đồng và chi phí phát sinh 173.070.000 đồng. Cuối tháng 12/2019, bà Th thanh toán thêm được 50.000.000 đồng. Như vậy, số tiền bà Th còn nợ lại ông Hoàng A là 279.070.000 đồng.

Ngày 14/7/2019, sau khi đã hoàn tất công việc, ông Hoàng A đã bàn giao nhà cho bà Th sử dụng. Tuy nhiên, bà Th không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng thi công đã ký. Như vậy, bà Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đợt 3, 4 và chi phí phát sinh theo Điều 3, Điều 4 của Hợp đồng thi công đã ký. Do đó, HĐXX chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng A về việc buộc bà Th trả số tiền còn lại là 279.070.000 đồng.

Do bà Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, giữa hai bên không thỏa thuận về lãi suất, trong quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự cùng thống nhất áp dụng lãi suất là 9%/ năm tính từ tháng 01/2020 đến 10/2020 là 10 tháng với số tiền 279.070.000 đồng * 0,75%/tháng X 10 tháng = 20.930.250 đồng là có cơ sở nên chấp nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Th có yêu cầu ông Hoàng A khấu trừ lại cho bà 44.000.000 đồng (trong đó: 24.000.000 đồng, tiền nâng cấp nhôm cửa chính tầng 1, tầng 2 và 20.000.000 đồng, chi phí hoàn tất giấy hoàn công). Tuy nhiên, tại phiên tòa, bà không yêu cầu vấn đề này nữa, bà Th chỉ yêu cầu được trả dần số tiền nợ gốc và lãi nói trên nhưng không được đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý phương án trả dần này nên HĐXX không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Th.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 15.000.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 351, 352, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 143, 144 Luật xây dựng; các Điều 235 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng A đối với bà Huỳnh Thị Th về việc “ Tranh chấp hợp đồng thi công”.

Xử: Buộc bà Huỳnh Thị Th phải trả cho ông Nguyễn Hoàng A số tiền 300.000.000 đồng (trong đó: nợ gốc: 279.070.000 đồng và tiền lãi: 20.930.250 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 15.000.000 đồng bà Huỳnh Thị Th phải chịu.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Hoàng A số tiền tạm ứng án phí **7.500.000** đồng đã nộp tại biên lai thu số 0004662 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục T.H.A DS quận Liên Chiểu;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Vinh